

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 901

Câu 1. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lí nước ta là

- A. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.
- B. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.
- C. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
- D. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.

Câu 2. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- B. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
- C. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.
- D. Phòng chống thiên tai

Câu 3. Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

- A. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
- B. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
- D. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.

Câu 4. Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do

- A. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- B. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
- C. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
- D. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?

- A. Có diện tích lớn, thềm lục địa mở rộng.
- B. Biển kín và có các hải lưu chảy khép kín.
- C. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.
- D. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Con Voi.
- B. Ngân Sơn.
- C. Cai Kinh.
- D. Phu Luông.

Câu 7. Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- B. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.
- C. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- D. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.

Câu 8. So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng

- A. cao hơn và bằng phẳng hơn.
- C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.

- B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
- D. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.

Câu 9. Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là

- A. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.
- C. dễ xảy ra cháy rừng.

- B. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.
- D. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước.

Câu 10. Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có

- A. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh.
- C. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.

- B. xói mòn và trượt lở đất nhiều.
- D. nhiều hẻm vực, lăm sông suối.

Câu 11. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm

- A. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
- B. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.
- C. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.
- D. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.

Câu 12. Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều

- A. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.
- C. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn.

- B. đầm phá và các bãi cát phẳng.
- D. dạng địa hình khác nhau ở ven biển.

Câu 13. Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?

- A. Đông Bắc.
- B. Trường Sơn Bắc.
- C. Tây Bắc.

- D. Trường Sơn Nam.

Câu 14. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. địa hình có độ cao nhỏ hơn.
- C. có các khối núi và cao nguyên.

- B. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. núi theo hướng vòng cung.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

- A. Pu Trà.

- B. Phanxipăng.

- C. Tam Đảo

- D. Phu Luông.

Câu 16. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
- B. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.
- C. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
- D. thường xuyên xảy ra thiên tai.

Câu 17. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- B. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- D. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.

Câu 18. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là

- A. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
- B. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
- C. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.
- D. biển lớn, tương đối kín, mang tính nhiệt đới gió mùa.

Câu 19. Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở

- A. khu vực cao nguyên.
- C. khu vực đồng bằng.

- B. khu vực trung du.
- D. khu vực miền núi.

Câu 20. Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

- A. sông ngòi dày đặc.
- B. tổng bức xạ lớn.
- C. địa hình đa dạng.
- D. nhiều khoáng sản.

Câu 21. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- B. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
- C. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.
- D. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.

Câu 22. Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?

- A. Tây Bắc.
- B. Trường Sơn Nam.
- C. Đông Bắc.
- D. Trường Sơn Bắc.

Câu 23. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?

- A. Cao Bằng.
- B. Hà Tĩnh.
- C. Phú Thọ.
- D. Bình Dương.

Câu 24. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- D. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.

Câu 25. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?

- A. Sông Ba.
- B. Sông Thu Bồn.
- C. Sông Bến Hải.
- D. Sông Gianh.

Câu 26. Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?

- A. Campuchia.
- B. Mianma.
- C. Trung Quốc.
- D. Thái Lan.

Câu 27. Dựa vào Atlat trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?

- A. Cha lo.
- B. Lao Bảo
- C. Lệ Thanh.
- D. Hữu Nghị.

Câu 28. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- B. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.
- C. Đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
- D. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.

Câu 29. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?

- A. Điện Biên .
- B. Khánh Hòa.
- C. Cà Mau.
- D. Hà Giang.

Câu 30. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- B. Hải Phòng.
- C. Quảng Ngãi.
- D. Cần Thơ.

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 902

Câu 1. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. núi theo hướng vòng cung. B. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
C. có các khối núi và cao nguyên. D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 2. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Hoàng Liên Sơn. B. Pu Đen Đinh. C. Đông Triều. D. Trường Sơn Bắc.

Câu 3. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?

- A. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.
B. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.
C. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.
D. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.

Câu 4. Đâu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?

- A. Sông Hồng. B. Dãy núi Bạch Mã.
C. Sông Cả. D. Dãy núi Hoàng Sơn.

Câu 5. Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

- A. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
B. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.
C. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.
D. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

Câu 6. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

- A. Đông-ti-mo, Mi-an-ma. B. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin.
C. Phi-lip-pin, Mi-an-ma. D. Phi-lip-pin, Bru-nây.

Câu 7. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
B. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
C. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dạn.
D. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?

- A. Điện Biên. B. Hà Giang. C. Khánh Hòa D. Cà Mau.

Câu 9. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

- A. tiềm ẩn nguy cơ động đất. B. khan hiếm nước vào mùa khô.

C. thiên tai dễ xảy ra. D. địa hình cao bị chia cắt mạnh.

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?

- A. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.
- B. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.
- C. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
- D. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.

Câu 11. Vị trí địa lý nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?

- A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- B. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.
- C. Phòng chống thiên tai.
- D. Phát triển kinh tế biển.

Câu 12. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
- B. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
- C. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
- D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 13. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.
- B. biển bao bọc ba phía của đồng bằng.
- C. địa hình thấp, bằng phẳng.
- D. có nhiều vùng trũng rộng lớn.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Pu Tha Ca.
- B. Kiều Liêu Ti.
- C. Tây Côn Lĩnh.
- D. Phu Luông.

Câu 15. Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?

- A. Đồng Văn.
- B. Hữu Nghị.
- C. Móng Cái.
- D. Lao Bảo

Câu 16. Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các

- A. quần đảo.
- B. đảo xa bờ.
- C. đảo ven bờ.
- D. hải đảo.

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Hầu hết là địa hình núi cao.
- B. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa.
- C. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích.
- D. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao.

Câu 18. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.
- B. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.
- C. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.
- D. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.

Câu 19. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích
- B. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.
- C. Đều do phù sa sông bồi đắp.
- D. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

Câu 20. Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.
 B. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.
 C. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.
 D. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.
- Câu 21.** Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?
 A. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.
 B. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.
 C. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.
 D. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp
- Câu 22.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?
 A. Lào Cai. B. Hà Giang. C. Cao Bằng. D. Tuyên Quang.
- Câu 23.** Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là
 A. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.
 B. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.
 C. có nhiều khối núi cao đồ sộ.
 D. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
- Câu 24.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?
 A. Quảng Ngãi. B. Cần Thơ. C. Khánh Hòa. D. Hải Phòng.
- Câu 25.** Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?
 A. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.
 B. Mang lại lượng mưa lớn.
 C. Tăng độ ẩm tương đối của không khí.
 D. Làm cho khí hậu khô hạn.
- Câu 26.** So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long
 A. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
 B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
 C. cao hơn và bằng phẳng hơn.
 D. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.
- Câu 27.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?
 A. Sông Bến Hải. B. Sông Gianh. C. Sông Thu Bồn. D. Sông Ba.
- Câu 28.** Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái
 A. rừng ngập mặn.
 B. rừng trên đảo và rạn san hô.
 C. rừng trên đất, đá pha cát ven biển.
 D. trên đất phèn.
- Câu 29.** Biển Đông là một vùng biển
 A. mở rộng ra Thái Bình Dương.
 B. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.
 C. diện tích không rộng.
 D. có đặc tính nóng ẩm.
- Câu 30.** Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là
 A. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.
 B. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.
 C. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.
 D. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 903

Câu 1. Dựa vào Atlat trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?

- A. Lao Bảo. B. Lệ Thanh. C. Hữu Nghị. D. Cha lo.

Câu 2. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
B. Phòng chống thiên tai
C. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
D. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.

Câu 3. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
B. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
C. thường xuyên xảy ra thiên tai.
D. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.

Câu 4. Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?

- A. Trường Sơn Bắc. B. Tây Bắc. C. Trường Sơn Nam. D. Đông Bắc.

Câu 5. So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng

- A. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn. B. cao hơn và bằng phẳng hơn.
C. thấp hơn và bằng phẳng hơn. D. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.

Câu 6. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
B. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
C. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
D. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.

Câu 7. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?

- A. Điện Biên. B. Hà Giang. C. Khánh Hòa D. Cà Mau.

Câu 8. Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở

- A. khu vực cao nguyên. B. khu vực trung du.
C. khu vực miền núi. D. khu vực đồng bằng.

Câu 9. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Cai Kinh. B. Con Voi. C. Phu Luông. D. Ngân Sơn.

Câu 10. Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều

- A. dạng địa hình khác nhau ở ven biển.
- B. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.
- C. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn.
- D. đầm phá và các bãi cát phẳng.

Câu 11. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. có các khối núi và cao nguyên.
- B. núi theo hướng vòng cung.
- C. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- B. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
- C. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.
- D. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.

Câu 13. Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- B. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.
- C. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- D. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.

Câu 14. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lí nước ta là

- A. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
- B. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.
- C. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.
- D. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.

Câu 15. Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có

- A. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh.
- B. nhiều hẻm vực, lắm sông suối.
- C. xói mòn và trượt lở đất nhiều.
- D. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.

Câu 16. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
- B. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.
- C. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- D. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Cần Thơ.
- B. Hải Phòng.
- C. Quảng Ngãi.
- D. Bà Rịa - Vũng Tàu.

Câu 18. Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?

- A. Có diện tích lớn, thềm lục địa mở rộng.
- B. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.
- C. Biển kín và có các hải lưu chảy khép kín.
- D. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 19. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- B. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

- D. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- Câu 20.** Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là
- A. dễ xảy ra cháy rừng. B. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.
C. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước. D. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.
- Câu 21.** Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?
- A. Tây Bắc. B. Đông Bắc. C. Trường Sơn Nam. D. Trường Sơn Bắc.
- Câu 22.** Đặc điểm chung vùng biển nước ta là
- A. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.
B. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
C. biển lớn, tương đối kín, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.
D. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
- Câu 23.** Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?
- A. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.
B. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
C. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
D. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
- Câu 24.** Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm
- A. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.
B. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.
C. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.
D. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
- Câu 25.** Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?
- A. Campuchia. B. Trung Quốc. C. Mianma. D. Thái Lan.
- Câu 26.** Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có
- A. nhiều khoáng sản. B. tổng bức xạ lớn.
C. sông ngòi dày đặc. D. địa hình đa dạng.
- Câu 27.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?
- A. Sông Bến Hải. B. Sông Gianh. C. Sông Thu Bồn. D. Sông Ba.
- Câu 28.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?
- A. Pu Trà. B. Tam Đảo C. Phanxipăng. D. Phu Luông.
- Câu 29.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?
- A. Phú Thọ. B. Bình Dương. C. Cao Bằng. D. Hà Tĩnh.
- Câu 30.** Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do
- A. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
B. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
C. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
D. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 904

Câu 1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?

- A. Sông Bến Hải. B. Sông Gianh. C. Sông Ba. D. Sông Thu Bồn.

Câu 2. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Kiêu Liêu Ti. B. Pu Tha Ca. C. Tây Côn Lĩnh. D. Phu Luông.

Câu 3. Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là

- A. có nhiều khối núi cao đồ sộ.
B. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.
C. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
D. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.

Câu 4. Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các

- A. đảo xa bờ. B. quần đảo. C. hải đảo. D. đảo ven bờ.

Câu 5. Đâu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?

- A. Dãy núi Bạch Mã. B. Dãy núi Hoành Sơn.
C. Sông Hồng. D. Sông Cả.

Câu 6. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. có nhiều vùng trũng rộng lớn. B. biển bao bọc ba phía của đồng bằng.
C. địa hình thấp, bằng phẳng. D. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.

Câu 7. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa. B. Hầu hết là địa hình núi cao.
C. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao. D. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích.

Câu 8. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

- A. thiên tai dễ xảy ra. B. địa hình cao bị chia cắt mạnh.
C. tiềm ẩn nguy cơ động đất. D. khan hiếm nước vào mùa khô.

Câu 9. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Trường Sơn Bắc. B. Đông Triều. C. Hoàng Liên Sơn. D. Pu Đen Đinh.

Câu 10. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
B. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
C. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

D. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.

Câu 11. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?

A. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.

B. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.

C. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.

D. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.

Câu 12. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?

A. Hải Phòng.

B. Quảng Ngãi.

C. Khánh Hòa.

D. Cần Thơ.

Câu 13. Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

A. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

B. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.

C. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.

D. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?

A. Tuyên Quang.

B. Lào Cai.

C. Hà Giang.

D. Cao Bằng.

Câu 15. Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

A. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.

B. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.

C. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.

D. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?

A. Điện Biên

B. Khánh Hòa

C. Cà Mau.

D. Hà Giang.

Câu 17. Biển Đông là một vùng biển

A. diện tích không rộng.

B. mở rộng ra Thái Bình Dương.

C. có đặc tính nóng ẩm.

D. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 18. Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?

A. Hữu Nghị.

B. Móng Cái.

C. Đồng Văn.

D. Lao Bảo

Câu 19. Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?

A. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.

B. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.

C. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.

D. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.

Câu 20. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

A. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.

B. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích

C. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

D. Đều do phù sa sông bồi đắp.

Câu 21. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

A. Đông-ti-mo, Mi-an-ma.

B. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin.

C. Phi-lip-pin, Mi-an-ma.

D. Phi-lip-pin, Bru-nây.

Câu 22. So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long

A. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.

B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.

C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.

D. cao hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 23. Vị trí địa lí nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?

A. Phòng chống thiên tai.

B. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

C. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.

D. Phát triển kinh tế biển.

Câu 24. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?

A. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp

B. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.

C. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.

D. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.

Câu 25. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

A. Tăng độ ẩm tương đối của không khí.

B. Làm cho khí hậu khô hạn.

C. Mang lại lượng mưa lớn.

D. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.

Câu 26. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

A. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

B. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.

C. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.

D. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.

Câu 27. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

A. có các khối núi và cao nguyên.

B. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

C. núi theo hướng vòng cung.

D. độ dốc địa hình nhỏ hơn.

Câu 28. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

A. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.

B. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.

C. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.

D. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.

Câu 29. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

A. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.

B. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.

C. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.

D. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.

Câu 30. Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái

A. rừng ngập mặn.

B. trên đất phèn.

C. rừng trên đảo và rạn san hô.

D. rừng trên đất, đá pha cát ven biển.

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 905

Câu 1. Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?

- A. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.
- B. Có diện tích lớn, thêm lục địa mở rộng.
- C. Biển kín và có các hải lưu chảy khép kín.
- D. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 2. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là

- A. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
- B. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
- C. biển lớn, tương đối kín, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.
- D. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.

Câu 3. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.
- B. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
- C. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- D. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.

Câu 4. Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do

- A. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
- B. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
- C. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
- D. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

Câu 5. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- C. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- D. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.

Câu 6. Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều

- A. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn.
- B. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.
- C. đầm phá và các bãi cát phẳng.
- D. dạng địa hình khác nhau ở ven biển.

Câu 7. Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?

- A. Trường Sơn Nam.
- B. Tây Bắc.
- C. Đông Bắc.
- D. Trường Sơn Bắc.

Câu 8. Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.

- B. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.
- C. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- D. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.

Câu 9. Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

- A. địa hình đa dạng.
- B. sông ngòi dày đặc.
- C. tổng bức xạ lớn.
- D. nhiều khoáng sản.

Câu 10. Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?

- A. Campuchia.
- B. Thái Lan.
- C. Mianma.
- D. Trung Quốc.

Câu 11. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- B. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- D. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.

Câu 12. Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?

- A. Đông Bắc.
- B. Tây Bắc.
- C. Trường Sơn Nam.
- D. Trường Sơn Bắc.

Câu 13. Căn cứ vào At lát Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?

- A. Cao Bằng.
- B. Bình Dương.
- C. Hà Tĩnh.
- D. Phú Thọ.

Câu 14. Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

- A. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
- B. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
- D. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.

Câu 15. So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng

- A. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
- B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
- C. cao hơn và bằng phẳng hơn.
- D. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.

Câu 16. Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là

- A. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước.
- B. dễ xảy ra cháy rừng.
- C. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.
- D. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.

Câu 17. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.
- B. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- C. Đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
- D. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.

Câu 18. Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở

- A. khu vực miền núi.
- B. khu vực cao nguyên.
- C. khu vực đồng bằng.
- D. khu vực trung du.

Câu 19. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?

- A. Hà Giang.
- B. Khánh Hòa.
- C. Điện Biên .
- D. Cà Mau.

Câu 20. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lí nước ta là

- A. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.

- B. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
- C. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.
- D. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.

Câu 21. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?

- A. Sông Thu Bồn.
- B. Sông Gianh.
- C. Sông Bến Hải.
- D. Sông Ba.

Câu 22. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
- B. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.
- C. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
- D. thường xuyên xảy ra thiên tai.

Câu 23. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm

- A. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
- B. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.
- C. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.
- D. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.

Câu 24. Dựa vào Atlas trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?

- A. Hữu Nghị.
- B. Cha lo.
- C. Lệ Thanh.
- D. Lao Bảo

Câu 25. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- B. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
- C. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.
- D. Phòng chống thiên tai

Câu 26. Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có

- A. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh.
- B. xói mòn và trượt lở đất nhiều.
- C. nhiều hẻm vực, lăm sông suối.
- D. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.

Câu 27. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

- A. Phu Luông.
- B. Pu Trà.
- C. Phanxipăng.
- D. Tam Đảo

Câu 28. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Cần Thơ.
- B. Quảng Ngãi.
- C. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- D. Hải Phòng.

Câu 29. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. núi theo hướng vòng cung.
- B. địa hình có độ cao nhỏ hơn.
- C. có các khối núi và cao nguyên.
- D. độ dốc địa hình nhỏ hơn.

Câu 30. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Phu Luông.
- B. Cai Kinh.
- C. Ngân Sơn.
- D. Con Voi.

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 906

Câu 1. Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

- A. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
- B. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.
- C. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
- D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

Câu 2. Biển Đông là một vùng biển

- A. diện tích không rộng.
- B. có đặc tính nóng ẩm.
- C. mở rộng ra Thái Bình Dương.
- D. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 3. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. địa hình có độ cao nhỏ hơn.
- B. núi theo hướng vòng cung.
- C. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. có các khối núi và cao nguyên.

Câu 4. Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là

- A. có nhiều khối núi cao đồ sộ.
- B. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.
- C. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
- D. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.

Câu 5. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

- A. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.
- B. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.
- C. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.
- D. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.

Câu 6. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?

- A. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.
- B. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.
- C. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.
- D. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.

Câu 7. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Đều do phù sa sông bồi đắp.
- B. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- C. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.
- D. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích

Câu 8. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.
- B. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.
- C. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.
- D. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.

Câu 9. So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long

- A. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
- B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
- C. cao hơn và bằng phẳng hơn.
- D. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?

- A. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
- B. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.
- C. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.
- D. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.

Câu 11. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Trường Sơn Bắc.
- B. Đông Triều.
- C. Hoàng Liên Sơn.
- D. Pu Đen Đinh.

Câu 12. Đầu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?

- A. Sông Hồng.
- B. Sông Cả.
- C. Dãy núi Hoàng Sơn.
- D. Dãy núi Bạch Mã.

Câu 13. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- C. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- D. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Tây Côn Lĩnh.
- B. Kiều Liêu Ti.
- C. Phu Luông.
- D. Pu Tha Ca.

Câu 15. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.
- B. địa hình thấp, bằng phẳng.
- C. có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- D. biển bao bọc ba phía của đồng bằng.

Câu 16. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

- A. Phi-lip-pin, Bru-nây.
- B. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin.
- C. Phi-lip-pin, Mi-an-ma.
- D. Đông-ti-mo, Mi-an-ma.

Câu 17. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

- A. địa hình cao bị chia cắt mạnh.
- B. tiềm ẩn nguy cơ động đất.
- C. thiên tai dễ xảy ra.
- D. khan hiếm nước vào mùa khô.

Câu 18. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao.
- B. Hầu hết là địa hình núi cao.
- C. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa.
- D. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích.

Câu 19. Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.
- B. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.

- C. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.
D. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.
- Câu 20.** Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái
A. rừng trên đất, đá pha cát ven biển. B. rừng trên đảo và rạn san hô.
C. trên đất phèn. D. rừng ngập mặn.
- Câu 21.** Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?
A. Tăng độ ẩm tương đối của không khí. B. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.
C. Làm cho khí hậu khô hạn. D. Mang lại lượng mưa lớn.
- Câu 22.** Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?
A. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.
B. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp
C. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.
D. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.
- Câu 23.** Vị trí địa lý nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?
A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
B. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.
C. Phát triển kinh tế biển.
D. Phòng chống thiên tai.
- Câu 24.** Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?
A. Hải Phòng. B. Khánh Hòa. C. Cần Thơ. D. Quảng Ngãi.
- Câu 25.** Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?
A. Sông Bến Hải. B. Sông Gianh. C. Sông Ba. D. Sông Thu Bồn.
- Câu 26.** Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là
A. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
B. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.
C. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
D. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
- Câu 27.** Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?
A. Móng Cái. B. Đồng Văn. C. Lao Bảo. D. Hữu Nghị.
- Câu 28.** Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các
A. quần đảo. B. hải đảo. C. đảo xa bờ. D. đảo ven bờ.
- Câu 29.** Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?
A. Cà Mau. B. Điện Biên. C. Hà Giang. D. Khánh Hòa
- Câu 30.** Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?
A. Cao Bằng. B. Lào Cai. C. Tuyên Quang. D. Hà Giang.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 907

Câu 1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Quảng Ngãi. B. Cần Thơ.
C. Hải Phòng. D. Bà Rịa - Vũng Tàu.

Câu 2. Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

- A. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
B. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
C. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
D. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.

Câu 3. Dựa vào Atlas trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?

- A. Hữu Nghị. B. Lao Bảo. C. Lệ Thanh. D. Cha lo.

Câu 4. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm

- A. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.
B. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.
C. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
D. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.

Câu 5. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
B. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.
C. Phòng chống thiên tai
D. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?

- A. Cà Mau. B. Điện Biên. C. Khánh Hòa. D. Hà Giang.

Câu 7. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Ngân Sơn. B. Cai Kinh. C. Phú Lương. D. Con Voi.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?

- A. Hà Tĩnh. B. Bình Dương. C. Cao Bằng. D. Phú Thọ.

Câu 9. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là

- A. biển lớn, tương đối kín, mang tính nhiệt đới gió mùa.
- B. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
- C. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
- D. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.

Câu 10. Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là

- A. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.
- B. dễ xảy ra cháy rừng.
- C. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước.
- D. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.

Câu 11. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. có các khối núi và cao nguyên.
- B. núi theo hướng vòng cung.
- C. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- B. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.
- C. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
- D. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.

Câu 13. Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- B. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.
- C. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- D. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.

Câu 14. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lý nước ta là

- A. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.
- B. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
- C. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.
- D. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.

Câu 15. Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?

- A. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.
- B. Có diện tích lớn, thềm lục địa mở rộng.
- C. Biển kín và có các hải lưu chảy khép kín.
- D. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

- A. Phanxipăng.
- B. Pu Trà.
- C. Phu Luông.
- D. Tam Đảo

Câu 17. Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do

- A. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
- B. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
- C. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- D. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.

Câu 18. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?

- A. Sông Bến Hải.
- B. Sông Thu Bồn.
- C. Sông Ba.
- D. Sông Gianh.

Câu 19. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
 B. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
 C. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.
 D. thường xuyên xảy ra thiên tai.
- Câu 20.** Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?
 A. Đông Bắc. B. Trường Sơn Bắc. C. Tây Bắc. D. Trường Sơn Nam.
- Câu 21.** Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều
 A. dạng địa hình khác nhau ở ven biển. B. đầm phá và các bãi cát phẳng.
 C. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn. D. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.
- Câu 22.** Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có
 A. sông ngòi dày đặc. B. nhiều khoáng sản.
 C. tổng bức xạ lớn. D. địa hình đa dạng.
- Câu 23.** Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở
 A. khu vực cao nguyên. B. khu vực miền núi.
 C. khu vực trung du. D. khu vực đồng bằng.
- Câu 24.** Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là
 A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
 B. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
 C. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
 D. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- Câu 25.** Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là
 A. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
 B. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
 C. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
 D. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- Câu 26.** Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?
 A. Campuchia. B. Trung Quốc. C. Mianma. D. Thái Lan.
- Câu 27.** Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có
 A. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh. B. xói mòn và trượt lở đất nhiều.
 C. nhiều hẻm vực, lắm sông suối. D. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.
- Câu 28.** Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?
 A. Trường Sơn Bắc. B. Tây Bắc. C. Trường Sơn Nam. D. Đông Bắc.
- Câu 29.** So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng
 A. thấp hơn và bằng phẳng hơn. B. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
 C. cao hơn và ít bằng phẳng hơn. D. cao hơn và bằng phẳng hơn.
- Câu 30.** Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?
 A. đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
 B. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.
 C. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.
 D. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 908

Câu 1. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

- A. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.
- B. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.
- C. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.
- D. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.

Câu 2. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Phu Luông.
- B. Kiều Liêu Ti.
- C. Tây Côn Lĩnh.
- D. Pu Tha Ca.

Câu 3. Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là

- A. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
- B. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.
- C. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.
- D. có nhiều khối núi cao đồ sộ.

Câu 4. Biển Đông là một vùng biển

- A. diện tích không rộng.
- B. có đặc tính nóng ẩm.
- C. mở rộng ra Thái Bình Dương.
- D. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 5. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

- A. địa hình cao bị chia cắt mạnh.
- B. khan hiếm nước vào mùa khô.
- C. thiên tai dễ xảy ra.
- D. tiềm ẩn nguy cơ động đất.

Câu 6. Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?

- A. Đồng Văn.
- B. Móng Cái.
- C. Hữu Nghị.
- D. Lao Bảo.

Câu 7. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Quảng Ngãi.
- B. Khánh Hòa.
- C. Hải Phòng.
- D. Cần Thơ.

Câu 8. Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?

- A. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.
- B. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
- C. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.
- D. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.

Câu 9. Vị trí địa lí nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?

- A. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.

- B. Phát triển kinh tế biển.
- C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- D. Phòng chống thiên tai.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?

- A. Cà Mau.
- B. Hà Giang.
- C. Điện Biên.
- D. Khánh Hòa.

Câu 11. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Mang lại lượng mưa lớn.
- B. Làm cho khí hậu khô hạn.
- C. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.
- D. Tăng độ ẩm tương đối của không khí.

Câu 12. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- D. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.

Câu 13. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.
- B. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- C. Đều do phù sa sông bồi đắp.
- D. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích

Câu 14. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. biển bao bọc ba phía của đồng bằng.
- B. địa hình thấp, bằng phẳng.
- C. có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- D. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.

Câu 15. Đâu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?

- A. Sông Cả.
- B. Dãy núi Hoàng Sơn.
- C. Sông Hồng.
- D. Dãy núi Bạch Mã.

Câu 16. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

- A. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin.
- B. Đông-ti-mo, Mi-an-ma.
- C. Phi-lip-pin, Bru-nây.
- D. Phi-lip-pin, Mi-an-ma.

Câu 17. Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái

- A. rừng ngập mặn.
- B. rừng trên đảo và rạn san hô.
- C. trên đất phèn.
- D. rừng trên đất, đá pha cát ven biển.

Câu 18. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.
- B. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.
- C. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.
- D. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.

Câu 19. Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có

- A. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.
- B. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.
- C. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
- D. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao.
- B. Hầu hết là địa hình núi cao.
- C. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích.
- D. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa.

Câu 21. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
- B. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
- C. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
- D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 22. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?

- A. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.
- B. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.
- C. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.
- D. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.

Câu 23. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?

- A. Tuyên Quang.
- B. Lào Cai.
- C. Hà Giang.
- D. Cao Bằng.

Câu 24. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?

- A. Sông Bến Hải.
- B. Sông Gianh.
- C. Sông Thu Bồn.
- D. Sông Ba.

Câu 25. So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long

- A. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
- B. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.
- C. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
- D. cao hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 26. Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các

- A. quần đảo.
- B. đảo xa bờ.
- C. đảo ven bờ.
- D. hải đảo.

Câu 27. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Đông Triều.
- B. Pu Đen Đinh.
- C. Hoàng Liên Sơn.
- D. Trường Sơn Bắc.

Câu 28. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. có các khối núi và cao nguyên.
- B. địa hình có độ cao nhỏ hơn.
- C. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. núi theo hướng vòng cung.

Câu 29. Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.
- B. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.
- C. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.
- D. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.

Câu 30. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?

- A. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp
- B. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.
- C. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.
- D. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 909

Câu 1. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?

- A. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
- B. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.
- C. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.
- D. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.

Câu 2. Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?

- A. Đông Bắc.
- B. Tây Bắc.
- C. Trường Sơn Nam.
- D. Trường Sơn Bắc.

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?

- A. Sông Ba.
- B. Sông Gianh.
- C. Sông Bến Hải.
- D. Sông Thu Bồn.

Câu 4. Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do

- A. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
- B. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
- C. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
- D. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

Câu 5. Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều

- A. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn.
- B. dạng địa hình khác nhau ở ven biển.
- C. đầm phá và các bãi cát phẳng.
- D. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.

Câu 6. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lí nước ta là

- A. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.
- B. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
- C. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.
- D. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.

Câu 7. Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là

- A. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.
- B. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước.
- C. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.
- D. dễ xảy ra cháy rừng.

Câu 8. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.
- B. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- C. Đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
- D. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.

Câu 9. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là

- A. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.
- B. biển lớn, tương đối kín, mang tính nhiệt đới gió mùa.
- C. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
- D. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Phu Luông.
- B. Ngân Sơn.
- C. Cai Kinh.
- D. Con Voi.

Câu 11. So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng

- A. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
- B. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.
- C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
- D. cao hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 12. Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có

- A. xói mòn và trượt lở đất nhiều.
- B. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.
- C. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh.
- D. nhiều hẻm vực, lắm sông suối.

Câu 13. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- D. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.

Câu 14. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- B. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
- C. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- D. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.

Câu 15. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. có các khối núi và cao nguyên.
- B. núi theo hướng vòng cung.
- C. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
- D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?

- A. Bình Dương.
- B. Phú Thọ.
- C. Cao Bằng.
- D. Hà Tĩnh.

Câu 17. Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?

- A. Trường Sơn Bắc.
- B. Đông Bắc.
- C. Trường Sơn Nam.
- D. Tây Bắc.

Câu 18. Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- B. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- C. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.
- D. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.

Câu 19. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- B. Phòng chống thiên tai
- C. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
- D. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.

Câu 20. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
B. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.
C. thường xuyên xảy ra thiên tai.
D. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
- Câu 21.** Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm
A. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.
B. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.
C. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
D. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.
- Câu 22.** Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở
A. khu vực đồng bằng.
B. khu vực miền núi.
C. khu vực trung du.
D. khu vực cao nguyên.
- Câu 23.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?
A. Hà Giang.
B. Khánh Hòa.
C. Cà Mau.
D. Điện Biên .
- Câu 24.** Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?
A. Thái Lan.
B. Trung Quốc.
C. Mianma.
D. Campuchia.
- Câu 25.** Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có
A. tổng bức xạ lớn.
B. địa hình đa dạng.
C. sông ngòi dày đặc.
D. nhiều khoáng sản.
- Câu 26.** Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?
A. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
B. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
D. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.
- Câu 27.** Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?
A. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.
B. Có diện tích lớn, thềm lục địa mở rộng.
C. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.
D. Biển kín và có các hải lưu chảy khép kín.
- Câu 28.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?
A. Hải Phòng.
B. Cần Thơ.
C. Quảng Ngãi.
D. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Câu 29.** Dựa vào Atlas trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?
A. Lao Bảo
B. Cha lo.
C. Hữu Nghị.
D. Lệ Thanh.
- Câu 30.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?
A. Phu Luông.
B. Pu Trà.
C. Tam Đảo
D. Phanxipăng.
- HẾT -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 910

Câu 1. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Mang lại lượng mưa lớn. B. Làm cho khí hậu khô hạn.
C. Tăng độ ẩm tương đối của không khí. D. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.

Câu 2. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. địa hình thấp, bằng phẳng. B. có nhiều vùng trũng rộng lớn.
C. biển bao bọc ba phía của đồng bằng. D. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt.

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?

- A. Sông Thu Bồn. B. Sông Bến Hải. C. Sông Gianh. D. Sông Ba.

Câu 4. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích
B. Đều do phù sa sông bồi đắp.
C. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.
D. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Phu Luông. B. Kiều Liêu Ti. C. Tây Côn Lĩnh. D. Pu Tha Ca.

Câu 6. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
B. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
C. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
D. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

Câu 7. Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.
B. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.
C. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.
D. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.

Câu 8. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

- A. tiềm ẩn nguy cơ động đất. B. địa hình cao bị chia cắt mạnh.
C. khan hiếm nước vào mùa khô. D. thiên tai dễ xảy ra.

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?

- A. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
B. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.

- C. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.
D. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.
- Câu 10.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?
A. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.
B. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.
C. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.
D. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.

Câu 11. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Pu Đen Đinh. B. Đông Triều. C. Trường Sơn Bắc. D. Hoàng Liên Sơn.
- Câu 12.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?

- A. Lào Cai. B. Hà Giang. C. Cao Bằng. D. Tuyên Quang.

Câu 13. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

- A. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.
B. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.
C. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.
D. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.
- Câu 14.** Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có
A. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
B. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
C. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.
D. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.

Câu 15. Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là

- A. có nhiều khối núi cao đồ sộ.
B. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.
C. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
D. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.
- Câu 16.** Vị trí địa lí nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?
A. Phát triển kinh tế biển.
B. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.
C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
D. Phòng chống thiên tai.

Câu 17. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

- A. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin. B. Phi-lip-pin, Bru-nây.
C. Phi-lip-pin, Mi-an-ma. D. Đông-ti-mo, Mi-an-ma.

Câu 18. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Quảng Ngãi. B. Khánh Hòa. C. Cần Thơ. D. Hải Phòng.

Câu 19. Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các

- A. hải đảo. B. đảo xa bờ. C. quần đảo. D. đảo ven bờ.

Câu 20. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

- A. có các khối núi và cao nguyên.
C. núi theo hướng vòng cung.

- B. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 21. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?

- A. Cà Mau. B. Điện Biên. C. Hà Giang. D. Khánh Hòa.

Câu 22. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?

- A. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.
B. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.
C. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.
D. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.

Câu 23. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?

- A. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.
B. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.
C. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.
D. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp

Câu 24. Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?

- A. Lao Bảo. B. Móng Cái. C. Đồng Văn. D. Hữu Nghị.

Câu 25. So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long

- A. cao hơn và ít bằng phẳng hơn. B. thấp hơn và bằng phẳng hơn.
C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn. D. cao hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 26. Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái

- A. rừng ngập mặn. B. rừng trên đất, đá pha cát ven biển.
C. trên đất phèn. D. rừng trên đảo và rạn san hô.

Câu 27. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao. B. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa.
C. Hầu hết là địa hình núi cao. D. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích.

Câu 28. Đâu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?

- A. Sông Hồng. B. Dãy núi Bạch Mã.
C. Dãy núi Hoành Sơn. D. Sông Cả.

Câu 29. Biển Đông là một vùng biển

- A. diện tích không rộng. B. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.
C. có đặc tính nóng ẩm. D. mở rộng ra Thái Bình Dương.

Câu 30. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
B. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
C. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 911

Câu 1. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
- B. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- C. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
- D. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

Câu 2. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi nước ta là

- A. địa hình bị chia cắt mạnh trở ngại cho giao thông.
- B. khoáng sản phân bố phân tán theo không gian.
- C. sông ngòi ít có giá trị về giao thông đường thủy.
- D. thường xuyên xảy ra thiên tai.

Câu 3. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
- B. Đều là các đồng bằng phù sa châu thổ sông.
- C. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích.
- D. Có hệ thống đê sông kiên cố để ngăn lũ.

Câu 4. So với Đồng bằng sông Cửu Long thì địa hình Đồng bằng sông Hồng

- A. cao hơn và bằng phẳng hơn.
- B. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.
- C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn.
- D. thấp hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 5. Dựa vào Atlat trang 23 hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Trung Quốc ?

- A. Hữu Nghị.
- B. Cha lo.
- C. Lệ Thanh.
- D. Lao Bảo.

Câu 6. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là

- A. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.
- B. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
- C. biển lớn, tương đối kín, mang tính nhiệt đới gió mùa.
- D. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.

Câu 7. Hạn chế lớn nhất của vùng núi đá vôi nước ta là

- A. dễ xảy ra lũ nguồn, lũ quét.
- B. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước.
- C. dễ xảy ra cháy rừng.
- D. nhiều nguy cơ phát sinh động đất.

Câu 8. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào đặc điểm

- A. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.
- B. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.
- C. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.

D. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa.

Câu 9. Vùng biển của nước ta **không** tiếp giáp với vùng biển của quốc gia nào sau đây?

- A. Mianma. B. Thái Lan. C. Campuchia. D. Trung Quốc.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Tùng?

- A. Sông Thu Bồn. B. Sông Ba. C. Sông Bến Hải. D. Sông Gianh.

Câu 11. Khu vực đồi núi nước ta **không** phải là nơi có

- A. địa hình dốc, bị chia cắt mạnh. B. hạn hán, ngập lụt thường xuyên.
C. xói mòn và trượt lở đất nhiều. D. nhiều hẻm vực, lắm sông suối.

Câu 12. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.
B. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
D. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ cao nhất?

- A. Cà Mau. B. Hà Giang. C. Khánh Hòa. D. Điện Biên .

Câu 14. Đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là của vùng núi nào sau đây?

- A. Trường Sơn Nam. B. Tây Bắc. C. Đông Bắc. D. Trường Sơn Bắc.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Phu Luông. B. Ngân Sơn. C. Con Voi. D. Cai Kinh.

Câu 16. Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

- A. sông ngòi dày đặc. B. nhiều khoáng sản.
C. tổng bức xạ lớn. D. địa hình đa dạng.

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết núi nào sau đây thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

- A. Pu Trà. B. Phanxipăng. C. Tam Đảo D. Phu Luông.

Câu 18. Vị trí địa lí của nước ta tạo điều kiện thuận lợi cho

- A. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
B. Phòng chống thiên tai
C. phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.
D. bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc phòng.

Câu 19. Ý nghĩa quan trọng về văn hóa - xã hội của vị trí địa lí nước ta là

- A. phát triển giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không.
B. tạo cầu nối phát triển kinh tế giữa các nước trong khu vực.
C. tạo điều kiện thu hút vốn và kỹ thuật đầu tư nước ngoài.
D. tạo điều kiện để chung sống hòa bình với các nước trong khu vực.

Câu 20. Địa hình nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

- A. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.
B. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
C. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.

- D. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.
- Câu 21.** Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là
- A. núi theo hướng vòng cung. B. độ dốc địa hình nhỏ hơn.
C. địa hình có độ cao nhỏ hơn. D. có các khối núi và cao nguyên.
- Câu 22.** Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là có nhiều
- A. vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn. B. dạng địa hình khác nhau ở ven biển.
C. đầm phá và các bãi cát phẳng. D. đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.
- Câu 23.** Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do
- A. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
B. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
C. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
D. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- Câu 24.** Đặc điểm nào sau đây của biển Đông có ảnh hưởng lớn nhất đến tự nhiên nước ta?
- A. Biên kín và có các hải lưu chảy khép kín.
B. Có diện tích lớn, thềm lục địa mở rộng.
C. Có diện tích lớn, lượng nước dồi dào.
D. Nóng ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.
- Câu 25.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dải đồng bằng ven biển miền Trung?
- A. Biển đóng vai trò hình thành chủ yếu.
B. Đất thường nghèo, có ít phù sa sông.
C. Hẹp ngang và bị các dãy núi chia cắt.
D. Ở giữa có nhiều vùng trũng rộng lớn.
- Câu 26.** Đường biên giới trên đất liền của nước ta phần lớn nằm ở
- A. khu vực trung du. B. khu vực miền núi.
C. khu vực đồng bằng. D. khu vực cao nguyên.
- Câu 27.** Vùng núi nào sau đây nằm giữa sông Hồng và sông Cả?
- A. Đông Bắc. B. Trường Sơn Nam. C. Tây Bắc. D. Trường Sơn Bắc.
- Câu 28.** Địa hình của vùng núi Tây Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?
- A. Thấp và hẹp ngang, nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
B. Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng tây bắc - đông nam.
C. Có sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây.
D. Địa hình cao nhất nước, hướng tây bắc - đông nam.
- Câu 29.** Căn cứ vào At lát Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt - Lào?
- A. Hà Tĩnh. B. Bình Dương. C. Cao Bằng. D. Phú Thọ.
- Câu 30.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Dung Quất thuộc tỉnh (thành phố) nào?
- A. Hải Phòng. B. Cần Thơ.
C. Bà Rịa - Vũng Tàu. D. Quảng Ngãi.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có ____ trang)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 912

Câu 1. Biển Đông là một vùng biển

A. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa.

C. có đặc tính nóng ẩm.

B. mở rộng ra Thái Bình Dương.

D. diện tích không rộng.

Câu 2. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

A. Tăng độ ẩm tương đối của không khí.

C. Làm cho khí hậu khô hạn.

B. Mang lại lượng mưa lớn.

D. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ.

Câu 3. Vùng đất Việt Nam gồm toàn bộ phần đất liền và các

A. quần đảo.

B. đảo ven bờ.

C. đảo xa bờ.

D. hải đảo.

Câu 4. Vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là hệ sinh thái

A. trên đất phèn.

C. rừng trên đất, đá pha cát ven biển.

B. rừng trên đảo và rạn san hô.

D. rừng ngập mặn.

Câu 5. Điểm khác biệt rõ nét về địa hình giữa vùng núi Trường Sơn Nam so với vùng núi Trường Sơn Bắc là

A. núi theo hướng vòng cung.

C. có các khối núi và cao nguyên.

B. độ dốc địa hình nhỏ hơn.

D. địa hình có độ cao nhỏ hơn.

Câu 6. Điểm giống nhau giữa Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

A. Đều do phù sa sông bồi đắp.

B. Có đất mặn, đất phèn chiếm phần lớn diện tích

C. Có hệ thống đê sông ngăn lũ.

D. Có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

Câu 7. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

A. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta.

B. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.

C. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao.

D. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.

Câu 8. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi gặp khó khăn thường xuyên, chủ yếu là do

A. khan hiếm nước vào mùa khô.

C. địa hình cao bị chia cắt mạnh.

B. tiềm ẩn nguy cơ động đất.

D. thiên tai dễ xảy ra.

Câu 9. Vị trí địa lý nước ta **không** tạo thuận lợi cho hoạt động nào sau đây?

A. Phòng chống thiên tai.

B. Phát triển kinh tế biển.

C. Mở rộng hợp tác đầu tư với các nước.

D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây **không** có hướng tây bắc - đông nam?

- A. Đông Triều. B. Trường Sơn Bắc. C. Pu Đen Đình. D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 11. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc vùng núi Đông Bắc?

- A. Phu Luông. B. Kiều Liêu Ti. C. Pu Tha Ca. D. Tây Côn Lĩnh.

Câu 12. Các nước Đông Nam Á **không** có chung đường biên giới với nước ta trên biển là

- A. Phi-lip-pin, Bru-nây. B. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin.
C. Phi-lip-pin, Mi-an-ma. D. Đông-ti-mo, Mi-an-ma.

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, hãy cho biết vịnh Vân Phong thuộc tỉnh (thành phố) nào?

- A. Cần Thơ. B. Hải Phòng. C. Quảng Ngãi. D. Khánh Hòa.

Câu 14. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình Việt Nam?

- A. Có sự phân bậc rõ rệt theo độ cao. B. Địa hình vùng nhiệt đới gió mùa.
C. Đồi núi chiếm phần lớn diện tích. D. Hầu hết là địa hình núi cao.

Câu 15. Đặc điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi trung du là

- A. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.
B. độ cao khoảng từ 100m đến 200m.
C. bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
D. có cả đất phù sa cổ lẫn đất đỏ ba dan.

Câu 16. Về mùa khô, nước triều lấn mạnh làm 2/3 diện tích đồng bằng sông Cửu Long bị nhiễm mặn chủ yếu do

- A. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt. B. địa hình thấp, bằng phẳng.
C. biển bao bọc ba phía của đồng bằng. D. có nhiều vùng trũng rộng lớn.

Câu 17. Dựa vào Atlas trang Giao thông, hãy xác định cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam – Lào?

- A. Đồng Văn. B. Móng Cái. C. Lao Bảo D. Hữu Nghị.

Câu 18. Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
B. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
C. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 19. So với Đồng bằng sông Hồng, thì địa hình Đồng bằng sông Cửu Long

- A. cao hơn và bằng phẳng hơn. B. cao hơn và ít bằng phẳng hơn.
C. thấp hơn và ít bằng phẳng hơn. D. thấp hơn và bằng phẳng hơn.

Câu 20. Điểm giống nhau chủ yếu của địa hình vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc là

- A. có nhiều khối núi cao đồ sộ.
B. có một số sơn nguyên, cao nguyên đá vôi.
C. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
D. hướng nghiêng Tây Bắc - Đông Nam.

Câu 21. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

- A. núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung.
B. có các cao nguyên ba dan, xếp tầng.
C. có 3 mạch núi hướng tây bắc - đông nam.

- D. có các khối núi cao và đồ sộ nhất nước ta.
- Câu 22.** Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình núi nước ta đa dạng?
- A. có các cao nguyên bazan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.
B. bên cạnh các dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều núi thấp.
C. có núi cao, núi thấp, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên.
D. nước ta vừa có núi, có đồi, vừa có sông và biển.
- Câu 23.** Đặc điểm nào sau đây đúng với Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta?
- A. Có cồn cát, đầm phá; vùng trũng thấp; đồng bằng.
B. Có nhiều ruộng cao bạc màu và ô trũng ngập nước.
C. Nằm gần vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
D. Địa hình thấp, dễ bị thủy triều xâm nhập sâu.
- Câu 24.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây đổ ra Biển Đông qua cửa Đại?
- A. Sông Bến Hải. B. Sông Gianh. C. Sông Thu Bồn. D. Sông Ba.
- Câu 25.** Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có
- A. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
B. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.
C. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
D. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông.
- Câu 26.** Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với địa hình vùng núi Đông Bắc?
- A. Ở trung tâm là vùng đồi núi thấp
B. Nằm ở phía Tây thung lũng sông Hồng.
C. Có 4 dãy núi lớn hướng vòng cung.
D. Thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam.
- Câu 27.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trong Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta có vĩ độ thấp nhất?
- A. Khánh Hòa. B. Cà Mau. C. Điện Biên. D. Hà Giang.
- Câu 28.** Nhờ tiếp giáp với biển Đông nên khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?
- A. Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.
B. Có khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.
C. Có sự phân hóa đa dạng giữa các khu vực.
D. Mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng.
- Câu 29.** Đây là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam của nước ta?
- A. Sông Cả. B. Dãy núi Hoàng Sơn.
C. Sông Hồng. D. Dãy núi Bạch Mã.
- Câu 30.** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?
- A. Tuyên Quang. B. Hà Giang. C. Lào Cai. D. Cao Bằng.

----- **HẾT** -----

Câu	902	904	906	908	910	912	901	903	905	907	909	911
1	A	D	C	C	B	C	A	C	D	A	D	D
2	C	D	B	A	A	C	A	C	C	B	B	A
3	B	D	B	B	A	D	C	A	C	A	C	B
4	B	C	D	B	B	D	D	B	B	A	C	B
5	A	A	C	A	A	A	C	D	B	D	B	A
6	A	C	D	D	D	A	A	A	D	D	C	C
7	B	B	A	B	D	A	A	B	B	D	B	B
8	D	B	B	A	B	C	D	C	C	A	C	D
9	D	B	B	D	C	A	D	B	C	A	B	A
10	D	C	D	A	B	A	C	A	C	C	D	C
11	C	C	B	B	B	A	C	B	C	B	B	B
12	D	C	D	C	D	D	D	A	D	A	B	C
13	C	C	D	C	A	D	C	C	C	C	C	B
14	D	A	C	B	B	D	D	D	A	D	B	D
15	D	D	B	D	D	A	C	D	D	D	B	C
16	D	C	D	B	D	B	C	A	A	D	D	C
17	A	C	A	A	D	C	C	C	C	B	A	C
18	C	D	B	D	B	D	D	D	A	A	A	A
19	C	B	D	C	A	D	D	C	A	B	A	D
20	A	D	D	B	C	B	B	C	D	C	A	B
21	B	A	C	D	A	A	A	D	C	A	D	A
22	D	B	C	A	B	C	D	C	A	C	B	B
23	A	A	D	A	B	A	B	D	D	B	A	C
24	C	C	B	C	A	C	C	C	A	B	C	D
25	D	B	D	C	B	C	C	C	A	A	A	D
26	B	A	B	D	A	B	B	B	D	C	C	B
27	C	C	C	A	C	B	D	A	D	D	A	C
28	A	B	B	D	B	D	C	B	B	A	C	D
29	D	B	A	D	C	D	D	D	A	C	C	A
30	C	A	C	D	D	A	C	A	D	A	C	D

 **SCHOOL**